

Văn phòng ISG: 209/210 A9 - 2 Ngọc Hà, Hà Nội
Điện thoại: (84-4) 733 6610; Fax: (84-4) 733 6624
Email: <mailto:isginfo@fpt.vn> – Website: <http://www.isgmard.org.vn>

Số 49 – Tháng 8/2007

NHỮNG TIN CHÍNH

1. RÀ SOÁT VÀ XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH (Tr1)

2. HỢP TÁC SONG PHƯƠNG (Tr2)

3. CÁC DỰ ÁN MỚI TRONG NGÀNH NN VÀ PTNT (Tr3)

4. ĐẦU TƯ TRONG NGÀNH NN VÀ PTNT (Tr4)

5. SỬ DỤNG NGUỒN VỐN ODA (Tr4)

6. HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ (Tr5)

7. CÁC HOẠT ĐỘNG XUẤT NHẬP KHẨU (Tr6)

8. ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI (Tr8)

9. CÁC HỘI NGHỊ/HỘI THẢO (Tr10)

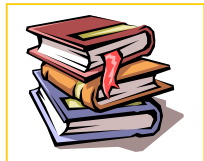
10. CÁC BÁO CÁO/ẤN PHẨM MỚI (Tr12)

11. CÁC SỰ KIỆN SẮP DIỄN RA (Tr13)

12. DANH MỤC VĂN BẢN QPPL THÁNG 7/2007 (Tr14)

***Thông tin và kinh nghiệm là kiến thức,
hãy chia sẻ kiến thức của bạn với chúng tôi!***

1. RÀ SOÁT VÀ XÂY DỰNG CHÍNH SÁCH



Tổng quan tình hình thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia về NS và VSMTNT

Hà Nội, tháng 6/2007: Bộ NN và PTNT đã hoàn chỉnh trình Chính phủ phê duyệt Chương trình NS&VSMTNT 2006-2010; thành lập Ban chỉ đạo Chương trình và đang triển khai thành lập Văn phòng thường trực chương trình mục tiêu quốc gia NS&VSMTNT để triển khai thực hiện. Tổ chức Tuần lễ Quốc gia về nước sạch và VSMT nông thôn. Phối hợp với Bộ Y tế và Bộ Giáo dục và đào tạo xây dựng cơ chế thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia.

Chỉ đạo xây dựng mô hình công nghệ, phân cấp quản lý các công trình cấp nước và vệ sinh nông thôn; thí điểm công nghệ đa năng xử lý chất thải tổng hợp – Hình thức phân tán xử lý chất thải tại chỗ cho các hộ gia đình nông thôn (Ninh Bình); mô hình vệ sinh môi trường kết hợp ứng dụng thí điểm sản xuất phân hữu cơ vi sinh từ phế thải nông nghiệp, chất thải hộ gia đình (Thừa Thiên Huế).

Bộ đã chỉ đạo đơn vị chức năng kiểm tra việc quản lý các công trình nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia NSVSMTNT xây dựng trong thời

gian qua, đánh giá hiệu quả của công trình và đề xuất kiến nghị, báo cáo Bộ xem xét quyết định xử lý; chỉ đạo các địa phương xây dựng các dự án đặc biệt cho những vùng đặc biệt khó khăn thiếu nước sinh hoạt nghiêm trọng, đặc biệt là vùng cao các tỉnh miền núi phía Bắc.

Nguồn: Bộ NN và PTNT

Văn bản mới về ODA

Ngày 27/6/07: Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 94/2007/QĐ-TTg phê duyệt kế hoạch hành động thực hiện Đề án Định hướng thu hút và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức thời kỳ 2006-2010. Đề án này đã được TTCP phê duyệt trước đó tại Quyết Định số 290 /2006/QĐ-TTg ngày 29 tháng 12 năm 2006. Toàn văn của hai Quyết định quan trọng này đều được đăng tải trên trang web ISG.

Thủ tướng phê duyệt Đề án phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản trong CNH-HĐH nông nghiệp, nông thôn đến 2010 và Định hướng đến năm 2020

Ngày 18/5/07, Thủ tướng Chính phủ đã ký Quyết định số 69/2007/QĐ-TTg v/v phê duyệt Đề án phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản trong CNH-HĐH nông nghiệp, nông

thôn đến 2010 và Định hướng đến năm 2020 do Bộ Nông nghiệp và PTNT đề xuất

Đề án nêu rõ, quan điểm phát triển công nghiệp chế biến phải gắn với chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, nông thôn phù hợp với quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn; phát triển công nghiệp chế biến nông, lâm sản phải gắn với thị trường tiêu thụ trong nước, thế giới và vùng nguyên liệu để phát triển những mặt hàng có lợi thế so sánh và khả năng cạnh tranh và trên cơ sở huy động mọi nguồn lực, mọi thành phần kinh tế cùng tham gia.

Trên cơ sở đó, Đề án đặt ra mục tiêu chung là *"xây dựng các ngành hàng chế biến có sức cạnh tranh cao; tăng nhanh giá trị gia tăng của các sản phẩm, làm cơ sở thúc đẩy sản xuất nông, lâm nghiệp phát triển; tạo thêm việc làm và tăng thu nhập của người dân; tạo sản phẩm có chất lượng cao, bảo đảm an toàn thực phẩm và vệ sinh công nghiệp, nâng cao khả năng cạnh tranh trong nước và quốc tế"*.

Các chỉ tiêu cụ thể đã được đặt ra, trong đó giá trị sản xuất tăng trưởng bình quân/năm: thời kỳ đến năm 2010 là 10.7% và định hướng đến năm 2020 là 11,7%, và tổng kim ngạch xuất khẩu nông sản các loại đến năm 2010 đạt khoảng 11 tỷ đô la Mỹ và đến năm 2020 đạt khoảng 16.5 tỷ đô la Mỹ.

Để thực hiện thành công Đề án, trong Quyết định này, Chính phủ cũng nêu cụ thể các giải pháp chủ yếu về quy hoạch, xây dựng vùng nguyên liệu, khoa học, công nghệ và chuyển giao tiến bộ kỹ thuật, đầu tư và tín dụng, tiêu thụ và xúc tiến thương mại, tiếp tục đổi mới và tổ chức lại sản xuất nông, lâm nghiệp, và về chính sách đất đai.

(Trích Quyết định 69/2007/QĐ-TTg)

Phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành Điều đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020

Ngày 02/5/07: Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT đã ban hành Quyết định số 39/2007/QĐ-BNN, phê duyệt Quy hoạch phát triển ngành Điều đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020.

Theo đó định hướng phát triển ngành Điều là: Phát triển diện tích Điều trên những địa bàn có điều kiện, nhất là các vùng đất xám ở Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, Duyên hải nam Trung Bộ; tập trung thâm canh và thay thế giống Điều cũ bằng giống mới có năng suất, chất lượng cao; đổi mới thiết bị và công nghệ chế biến theo hướng hiện đại hoá, chế biến sâu để nâng cao giá trị và hiệu quả sản xuất.

Bộ Nông nghiệp và PTNT đặt ra một số chỉ tiêu chủ yếu cần đạt được đến năm 2010 là:

➤ Diện tích trồng Điều cả nước: 450.000 ha; diện tích thu hoạch: 360.000 ha.

- Năng suất bình quân: 1,4 tấn/ha; vùng cao sản đạt trên 2,0 tấn/ha.
- Sản lượng hạt Điều thô: 500.000 tấn.
- Tổng công suất chế biến: Giữ nguyên tổng công suất chế biến như hiện nay là 715.000 tấn hạt thô/năm.
- Số lượng hạt điều thô đưa vào chế biến: 625.000 tấn, trong đó có 125.000 tấn nhập khẩu.
- Sản lượng nhân điều: 140.000 tấn.
- Kim ngạch xuất khẩu: 670 triệu USD.

Bản quy hoạch nêu rõ định hướng đến năm 2020 là:

- ✓ Diện tích trồng Điều ổn định khoảng 400.000 ha.
- ✓ Kim ngạch xuất khẩu khoảng 820 triệu USD.

Quyết định cũng nêu lên một số giải pháp chủ yếu về quy hoạch, xây dựng vùng nguyên liệu Điều bền vững, khoa học và công nghệ, đầu tư, tiêu thụ và xúc tiến thương mại, tổ chức sản xuất.

(Trích Quyết định số 39/2007/QĐ-BNN)

2. HỢP TÁC SONG PHƯƠNG

Tăng cường hợp tác phát triển nông nghiệp giữa Việt Nam và Sri Lanka



Hà Nội, 26/7/07: Việt

Nam và Sri Lanka đã họp Ủy ban Hợp tác nông nghiệp lần thứ nhất theo biên bản ghi nhớ về hợp tác nông nghiệp giữa Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT Việt Nam và Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Dịch vụ Sri Lanka ký ngày 27/11/06. Hai Bộ trưởng đều khẳng định mong muốn tiếp tục được tăng cường quan hệ hữu nghị truyền thống và hợp tác lâu dài, vì lợi ích của nhân dân hai nước.

Trước sự chứng kiến của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp & PTNT Việt Nam Cao Đức Phát và Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Dịch vụ Sri Lanka Maithripala Sirisena, cùng đại diện các cơ quan, đơn vị..., đại diện hai bên đã ký kết "Kế hoạch hợp tác phát triển nông nghiệp".

Đây là bản kế hoạch đã được hai bên thảo luận và thống nhất các hoạt động chi tiết trong lĩnh vực nông nghiệp; trong đó tập trung chủ yếu vào các nội dung như: Phát triển giống trong chăn nuôi, công nghệ chế biến nông sản, Quản lý nguồn nước trong sản xuất nông nghiệp, bảo vệ môi trường, giảm thiểu độc hại từ thuốc trừ sâu; Thúc đẩy các nghiên cứu khoa học kỹ thuật liên quan đến nông nghiệp, nhất là việc tư vấn hỗ trợ về trồng và chế biến chè, trồng lúa cạn... giữa 2 nước Việt Nam - Sri Lanka.

Nguồn: Bộ NN và PTNT

3. CÁC DỰ ÁN MỚI TRONG NGÀNH NN VÀ PTNT



ADB hỗ trợ Việt Nam nâng cao chất lượng, vệ sinh nông sản

Manila, Philippin, 11/7/07:

Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) cho biết sẽ hỗ trợ Chính phủ Việt Nam nâng cao chất lượng và vệ sinh nông sản.

Ông Ahsan Tayyab, chuyên gia kinh tế cao cấp của Vụ Đông Nam Á tại Ngân hàng Phát triển Châu Á cho biết "Ngành nông nghiệp Việt Nam đang ngày càng hội nhập với thị trường quốc tế, do đó việc cải thiện về chất lượng và vệ sinh các mặt hàng nông sản càng trở nên quan trọng hơn. Cần phải chú trọng hơn đến khoa học nông nghiệp, khuyến nông, thị trường, các công tác sau thu hoạch, cải tiến và chứng nhận sản phẩm".

Trong thập kỷ qua ngành Nông nghiệp Việt Nam đã có mức tăng trưởng nhanh, trung bình hàng năm tăng 4%. Vấn đề an toàn thực phẩm đã được cải thiện ở cấp quốc gia. Việt Nam đã chuyển từ nước nhập khẩu sang nước xuất khẩu nhiều loại sản phẩm nông nghiệp. Tuy nhiên vẫn còn những mối lo ngại chủ yếu về vấn đề vệ sinh của sản phẩm thịt và dư lượng thuốc bảo vệ thực vật.

Những hạn chế về tài chính và nhân lực của chính phủ hiện đang gây trở ngại cho việc thành lập một cơ chế điều tiết hiệu quả. Và cho dù nếu có nguồn lực thì các nguồn lực này cũng rất phân tán, không được tập trung.

Thông qua dự án, ADB sẽ hỗ trợ Chính phủ Việt Nam triển khai một kế hoạch hành động để nâng cao chất lượng và các tiêu chuẩn an toàn của các sản phẩm nông nghiệp, tăng số lượng các doanh nghiệp quy mô vừa và nhỏ hoạt động tốt trong ngành, và tăng cường năng lực cho các cơ quan chính phủ có liên quan. Dự án sẽ góp phần nâng cao sức cạnh tranh của các nông sản và củng cố mối liên kết giữa các nhà sản xuất, kinh doanh, chế biến và người tiêu dùng, qua đó góp phần tăng tốc độ tăng trưởng bền vững của ngành nông nghiệp Việt Nam.

Tổng giá trị dự án là 950.000 đô la, trong đó ADB cung cấp khoản viện trợ không hoàn lại là 750.000 đô la từ nguồn Quỹ Hỗ trợ đặc biệt của Nhật Bản (Japan Special Fund) (<http://www.adb.org/JSF>). Số còn lại là đóng góp từ phía Chính phủ của Việt Nam bằng hiện vật.

Nguồn: ADB

CHLB Đức Viện trợ không hoàn lại 2 triệu euro cho dự án Quản lý vườn quốc gia Tam Đảo và vùng đệm - giai đoạn 2

Hà Nội, ngày 4/7/07: Trước sự chứng kiến của đại diện các cơ quan ban ngành, ông Guenter Riemacher – Giám đốc văn phòng đại diện Tổ chức Hợp tác kỹ thuật Đức (GTZ) tại Hà Nội và TS. Lê Văn Minh - Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã ký kết Bản thỏa thuận thực hiện dự án Quản lý vườn quốc gia Tam Đảo và vùng đệm - giai đoạn 2.

Theo đó, giai đoạn này của Dự án sẽ tập trung vào 3 nội dung chính như: Tiếp tục hoàn thiện, phổ biến các khái niệm và phương pháp luận về lập kế hoạch sử dụng tài nguyên bền vững vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương và kế hoạch ngành; Nâng cao đời sống người dân thông qua việc giới thiệu các kỹ thuật bảo tồn tài nguyên thiên nhiên gắn với lợi ích kinh tế trong sản xuất nông lâm nghiệp và chăn nuôi; Xây dựng hệ thống giám sát và đánh giá đối với tác động của các biện pháp bảo tồn tự nhiên ở Vườn quốc gia Tam Đảo.

Trong giai đoạn 1 của Dự án Quản lý vườn quốc gia Tam Đảo và vùng đệm (được triển khai từ 2003 đến 2006) bước đầu đã khuyến khích được người dân địa phương tham gia bảo vệ và khai thác rừng bền vững, các cấp chính quyền và cơ quan chức năng xây dựng được cơ chế phối hợp chặt chẽ trong chiến lược bảo tồn chi tiết cho từng điểm của vườn quốc gia...

Thay mặt Lãnh đạo Bộ phát biểu tại Lễ ký, TS. Lê Văn Minh - Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế cảm ơn sự hợp tác, giúp đỡ của CHLB Đức trong việc quản lý vườn quốc gia Tam Đảo nói riêng và các dự án hợp tác hỗ trợ kỹ thuật trong các lĩnh vực Lâm nghiệp xã hội, Phát triển nông thôn, Phát triển kinh tế xã hội, Quản lý và phát triển rừng bền vững nói chung. Từ các dự án này đã và đang giúp Bộ Nông nghiệp & PTNT tập trung nỗ lực để thực hiện các thể chế lâm nghiệp quan trọng như: Luật bảo vệ và phát triển rừng, Chiến lược lâm nghiệp quốc gia, Chương trình trồng mới 5 triệu ha rừng...

Nguồn: Bộ NN và PTNT

Thúc đẩy sản xuất khoai tây ở Việt Nam

Hà Nội, 26/7/07: Thứ trưởng Bùi Bá Bổng và Tiến sĩ Guenter Riethmacher- Trưởng đại diện của Tổ chức Hợp tác kỹ thuật Đức (GTZ) tại Việt Nam đã ký kết dự án "Thúc đẩy sản xuất khoai tây ở Việt Nam- giai đoạn 2 mở rộng".

Dự án này được thực hiện trong 2 năm và khoản kinh phí do Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức tài trợ là 500.000 Euro với những nội dung chủ yếu như: Củng cố và tăng cường tính bền vững của các hệ thống nhân giống khoai tây; hỗ trợ thực hiện công tác kiểm định, kiểm nghiệm chất lượng khoai tây thương phẩm danh cho tiêu thụ trong nước và xuất khẩu; hỗ trợ

thúc đẩy hoạt động liên kết, liên doanh và điều tiết trong ngành thông qua Hiệp hội Khoai tây Việt Nam...

Dự án Thúc đẩy sản xuất khoai tây ở Việt Nam được Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức tài trợ cho Bộ Nông nghiệp & PTNT thực hiện từ tháng 1/2000. Dự án này được đánh giá là một trong những dự án hợp tác kỹ thuật đạt hiệu quả cao giữa Việt Nam và Đức.

Trong giai đoạn 1 và giai đoạn 2 của dự án đã góp phần không nhỏ vào việc phát triển sản xuất khoai tây ở miền Bắc trong thời gian vừa qua. Tại Lễ ký kết, Thư trưởng Bùi Bá Bổng và Tiến sĩ Guenter Riethmacher- Trưởng đại diện của Tổ chức Hợp tác kỹ thuật Đức (GTZ) tại Việt Nam cùng bày tỏ niềm tin tưởng vào sự thành công của Dự án với những mục tiêu và kết quả mong muốn.

Nguồn: Bộ NN và PTNT

Tin thêm về dự án Khoai tây:

Dự án Khoai tây Việt - Đức với Giai đoạn 2 kéo dài

Cây khoai tây ngày càng trở thành một cây vụ Đông quan trọng đối với các tỉnh phía Bắc đặc biệt đối với các tỉnh ĐBSH, nơi có diện tích đất canh tác rất hạn hẹp trong khi dân số quá lớn. Bên cạnh những điều kiện thuận lợi về thời tiết và khí hậu, tiềm năng về đất đai và nguồn nhân lực, công nghệ và kỹ thuật cũng như về thị trường, sản xuất khoai tây ở miền Bắc đang gặp phải một số khó khăn và thách thức như thiếu giống có chất lượng vào thời điểm gieo trồng, sản xuất nhỏ lẻ và manh mún, công nghệ sản xuất lạc hậu nên khối lượng và chất lượng khoai tây chưa đáp ứng được những yêu cầu của thị trường và công nghiệp chế biến. Trong những khó khăn và thách thức trên thì vấn đề thiếu giống có chất lượng được cho là vấn đề then chốt.

Chính vì vậy, Chính phủ Cộng hòa Liên bang Đức đã và đang tiếp tục tài trợ cho Bộ NN&PTNT thực hiện Dự án Thúc đẩy sản xuất khoai tây ở Việt Nam với mục tiêu tổng thể là các hộ nông dân ở vùng dự án tăng thu nhập từ thâm canh khoai tây. Sau 7 năm hoạt động, Dự án đã đạt được những kết quả rất quan trọng và đã góp phần không nhỏ vào việc phát triển sản xuất khoai tây ở miền Bắc. Những kết quả quan trọng mà dự án đạt được thể hiện ở những khía cạnh sau:

- Xây dựng được một số hệ thống nhân giống khoai tây sạch bệnh áp dụng công nghệ nuôi cấy mô và nhân nhanh. Các đơn vị tham gia dự án đã sản xuất được một lượng giống đáng kể cung ứng cho sản xuất.
- Hệ thống xác nhận khoai tây giống được tăng cường để nâng cao chất lượng khoai tây giống lưu thông trên thị trường nhằm bảo đảm quyền lợi của người mua giống

cũng như các đơn vị sản xuất và cung ứng giống.

- Công tác công nhận giống mới được đẩy mạnh làm giàu thêm bộ giống khoai tây phục vụ cho sản xuất đặc biệt là những giống khoai tây phục vụ cho công nghiệp chế biến mới hình thành ở Việt Nam. Trong những năm qua hàng trăm giống khoai tây đã được khảo nghiệm trong đó giống khoai tây SOLARA đã được công nhận chính thức và 4 giống khác là Marabel, Bellarasa, Esprit và Afra đã được công nhận để cho sản xuất thử ở Việt Nam.
- Công tác kiểm dịch khoai tây tại cửa khẩu được tăng cường với mục tiêu hạn chế sự xâm nhập sâu bệnh và dịch hại từ khoai tây nhập khẩu, bảo vệ quyền lợi cho người sản xuất cũng như người tiêu dùng.
- Tăng cường các hoạt động khuyến nông nhằm khuyến khích hộ trồng khoai tây áp dụng những kỹ thuật và công nghệ mới trong sản xuất để tăng hiệu quả kinh tế và thu nhập từ sản xuất khoai tây.

Để phát huy tốt những kết quả Dự án đã đạt được nhằm tới mục tiêu tổng thể của Dự án, Chính phủ Đức đã tiếp tục đồng ý tiếp tục tài trợ cho Dự án thực hiện Giai đoạn 2 kéo dài với thời hạn 2 năm và khoản kinh phí là 500.000 Euro với những hoạt động chủ yếu sau:

- Củng cố và tăng cường các hệ thống nhân giống trên cơ sở bền vững với mục tiêu sản xuất được 5 triệu củ bị, 40-50 ha nguyên chủng và 400-500 ha khoai tây giống xác nhận mỗi năm.
- Hỗ trợ cho các đơn vị nhân giống thực hiện tốt công tác kiểm định, kiểm nghiệm và xác nhận giống và tự công bố chất lượng khoai tây giống theo pháp lệnh giống cây trồng.
- Thúc đẩy việc hình thành các vùng sản xuất khoai tây thương phẩm mang tính hàng hoá, đáp ứng được yêu cầu của thị trường ăn tươi, nguyên liệu cho chế biến và hàng hoá cho xuất khẩu nhằm làm tăng giá trị gia tăng của ngành hàng.
- Hỗ trợ thành lập Hiệp hội Khoai tây Việt Nam để thúc đẩy quá trình liên doanh liên kết cũng như hài hoà hoá những vấn đề liên quan đến việc phát triển của ngành hàng.
- Tổng kết đánh giá tác động của Dự án nhằm phổ biến tuyên truyền những kết quả mà dự án đã đạt được đồng thời xem xét những vấn đề còn tồn tại để kiến nghị với Bộ cũng như với Chính phủ Đức về những hoạt động thiết thực sau khi Dự án kết thúc.

Dự án Thúc đẩy Sản xuất Khoai tây ở Việt Nam được đánh giá là một trong những Dự án Hợp tác kỹ thuật đạt hiệu quả cao giữa Việt Nam và Đức. Với những cố gắng và nỗ lực của cả hai bên, Giai đoạn 2 kéo dài của Dự án nhất

định sẽ đạt được mục tiêu và những kết quả mong muốn.

Nguồn: Cục Trồng trọt

Tổ chức Tầm nhìn Thế giới hỗ trợ người dân bị thiệt hại do lũ quét

Thanh Hóa, 7/2007: Tổ chức Tầm Nhìn Thế Giới Việt Nam vừa bắt đầu trợ giúp 2.620 người dân bị ảnh hưởng bởi lũ quét tại huyện miền núi Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

Do ảnh hưởng của cơn bão số 1 (cơn bão Toraji), mưa to đã gây ra lũ quét tại 6 xã trong huyện ngày 7/7, làm hư hỏng nghiêm trọng mùa vụ, đường xá, hệ thống thủy lợi và mạng lưới điện, gây thiệt hại vật chất khoảng 11.2 tỉ đồng.

Lũ quét cũng cuốn trôi và phá hỏng 20 căn nhà, làm ít nhất 70 người rơi vào tình cảnh màn trời chiếu đất. Các hộ gia đình còn có nguy cơ đối mặt với cái đói vì hầu hết mùa màng đều bị nước lũ cuốn trôi. May mắn là không có thương vong về người tại các xã trên.

Trong số các xã bị ảnh hưởng, xã Thành Sơn thuộc Chương trình phát triển Vùng (CTPTV) Bá Thước của Tầm Nhìn Thế Giới.

Ông Lê Quang Đạo, Trưởng CTPTV Bá Thước, cho biết "Lũ quét làm đời sống của người dân ở đây càng khó khăn hơn. Người dân sống dựa vào nông nghiệp nhưng lũ quét cuốn trôi hầu hết mùa màng trong khi họ không có khả năng kinh tế để tái sản xuất."

"Do vậy, Tầm Nhìn Thế Giới sẽ hỗ trợ lương thực và vật dụng gia đình tối thiểu cho người dân bị ảnh hưởng, dụng cụ học tập như sách vở và cặp sách cho học sinh, vật liệu xây dựng cho một số hộ nghèo và bị thiệt hại nặng để sửa chữa nhà cửa," ông Lê Văn Dương, Điều phối viên về Cứu trợ và giảm nhẹ thiên tai của Tầm Nhìn Thế Giới Việt Nam cho biết. "Nguồn kinh phí dự kiến là US\$50.000 do Tầm Nhìn Thế Giới Malaysia tài trợ."

Bắt đầu triển khai từ 10/2006, CTPTV Bá Thước sẽ giúp 18.100 người dân tại bốn xã nâng cao đời sống.

Nguồn: Tầm nhìn Thế giới

4. ĐẦU TƯ TRONG NGÀNH NN VÀ PTNT



Kon Tum dành 8 tỷ đồng khôi phục các làng nghề

Kon Tum, 23/07/07:

Tỉnh Kon Tum đã quyết định dành hơn 8 tỷ đồng để thực hiện dự án khôi phục và phát triển các làng nghề truyền thống của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh.

Mục tiêu của dự án là hỗ trợ kỹ thuật và kinh phí cho những hộ đồng bào từng làm nghề

truyền thống để họ mua sắm trang thiết bị, từng bước khôi phục và tham gia đào tạo lại nghề cho con em trong vùng. Sẽ có khoảng 40 trong tổng số 60 ngôi làng ở Kon Tum được hưởng lợi từ dự án.

Trong năm nay, Kon Tum sẽ đầu tư kinh phí để khôi phục một số làng nghề dệt thổ cẩm như Kon Rơ Wang, Kon Tum Kơng, Kon Tum Knâm, KonKlor, Kon Rờ Bàn, Plei Đôn.

Trong tương lai, các làng nghề truyền thống trên địa bàn tỉnh sẽ được đầu tư nâng cấp để trở thành những địa chỉ du lịch văn hóa vật thể và phi vật thể, phục vụ khách du lịch trong nước và nước ngoài./.

Nguồn: TTXVN

Đề nghị UNDP viện trợ cho 4 dự án bổ sung

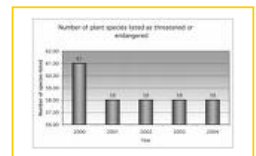
Hà Nội, 30/07/2007: Ngày 30/7, Phó Thủ tướng Phạm Gia Khiêm đã phê duyệt bổ sung 4 dự án vào danh mục đề nghị Chương trình Phát triển của Liên hợp quốc (UNDP) viện trợ không hoàn lại trong giai đoạn 2006-2010.

Các dự án bổ sung gồm dự án "Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý vĩ mô", tổng kinh phí trên 4,5 triệu USD do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện; dự án "Tăng cường năng lực và hoàn thiện kế hoạch tổng thể cải tạo môi trường ở những vùng ô nhiễm nặng điôxin ở Việt Nam", tổng kinh phí 350.000 USD do Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện; dự án "Hỗ trợ tổ công tác thi hành Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư", tổng kinh phí 830.000 USD do Bộ Kế hoạch và Đầu tư thực hiện và dự án "Xây dựng năng lực phòng chống và ứng phó của cộng đồng đối với thiên tai thường xuyên xảy ra ở Việt Nam, đặc biệt là lũ quét ở vùng cao", tổng kinh phí gần 550.600 USD do UBND tỉnh Lào Cai thực hiện./.

Nguồn: TXVN

5. SỬ DỤNG NGUỒN VỐN ODA

Báo cáo Thủ tướng Chính phủ những khuyến nghị cụ thể về tình hình thực hiện các dự án ODA



Hà Nội, tháng 7/07: Xét

đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Tấn Dũng đã giao Tổ công tác ODA của Chính phủ phối hợp với các cơ quan liên quan và Nhóm 5 Ngân hàng phát triển lựa chọn những khuyến nghị cụ thể do Hội nghị kiểm điểm tình hình thực hiện các dự án ODA lần thứ 5 giữa Tổ công tác ODA và Nhóm 5 Ngân hàng phát triển (Hội nghị JPPR V) đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định trong tháng 8/2007.

Đồng thời, Thủ tướng Chính phủ giao Tổ công tác ODA của Chính phủ phối hợp với Nhóm

5 Ngân hàng phát triển căn cứ vào kết quả và những khuyến nghị của Hội nghị JPPR V để xây dựng Kế hoạch hành động cho thời kỳ 2007-2009, nhằm cải thiện tình hình thực hiện các chương trình, dự án ODA, phần đầu đạt mục tiêu giải ngân 11 tỷ USD trong giai đoạn 2006-2010.

Thủ tướng Chính phủ ủy quyền cho Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư phê duyệt Kế hoạch hành động trên trong tháng 10 năm 2007; chủ trì tổ chức thực hiện Kế hoạch và chỉ đạo Tổ trưởng Tổ công tác ODA của Chính phủ định kỳ báo cáo Thủ tướng Chính phủ tình hình triển khai, thực hiện.

Nguồn: MPI web

VN và Nhật hợp tác đánh giá hiệu quả các dự án

Hà Nội, 10/07/2007: Ngày 9/7, tại Tôkiô, đại diện Bộ Kế hoạch-Đầu tư và Ngân hàng Hợp tác quốc tế Nhật Bản (JBIC) đã ký Hiệp định hợp tác nghiệp vụ về đánh giá hiệu quả các dự án sử dụng vốn vay của Nhật Bản đang được triển khai ở Việt Nam.

Theo hiệp định trên, JBIC sẽ chuyển giao cho Bộ Kế hoạch-Đầu tư những phương pháp đánh giá dự án từ trước khi triển khai cho đến khi hoàn thành, nhằm giúp Việt Nam nâng cao năng lực đánh giá, thẩm định và quản lý các dự án có vốn đầu tư nước ngoài, đặc biệt là các dự án sử dụng vốn vay của Chính phủ Nhật Bản.

Cuối năm 2006, Việt Nam đã tham khảo cơ chế đánh giá dự án của Nhật Bản và ban hành quy định cụ thể về vấn đề này./.

Nguồn: TTXVN

6. HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ



Dự thảo Nghị định hướng dẫn thực hiện các cam kết WTO

Hà Nội, 9/07/2007: Bộ Kế hoạch và đầu tư (MPI) vừa trình dự thảo nghị định hướng dẫn đầu tư phù hợp với các

cam kết của Việt Nam khi gia nhập WTO.

Mục đích của nghị định này nhằm hướng dẫn các nhà đầu tư vào Việt Nam và hỗ trợ họ trong việc áp dụng Luật đầu tư một cách dễ dàng, giải quyết các khó khăn có liên quan.

Theo ông Trần Hào Hùng, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế, cả nhà đầu tư và các cơ quan chức năng đều chưa hiểu đúng một số các điều khoản giải thích chưa được rõ của các văn bản luật về đầu tư, điều này làm chậm trễ quá trình cấp giấy phép đầu tư.

Ông Hùng lấy ví dụ Luật đầu tư và nghị định 108 về việc thực hiện Luật đầu tư. Nghị định thì quy định đầu tư với các yêu cầu của các

nhà đầu tư nước ngoài. Tuy nhiên lại không cụ thể các yêu cầu này, chỉ tham chiếu các nhà đầu tư đến những luật khác và các công ước quốc tế. Điều này làm cho hệ thống luật pháp trong nước không rõ ràng và khiến nhà đầu tư nghi ngại về Luật đầu tư của Việt Nam.

Ngoài ra, việc thực thi các văn bản luật liên quan đến ngành dịch vụ rất khó khăn bởi vì chính phủ không ban hành các văn bản hướng dẫn.

Theo cam kết WTO, từ năm 2009 Việt Nam sẽ phải mở cửa đối với các dịch vụ về giáo dục, y tế, môi trường. Tuy nhiên, Việt Nam đã bắt đầu mở cửa những ngành này và cho phép hình thức đầu tư 100% vốn nước ngoài.

Ông Hùng tin rằng nghị định mới về hướng dẫn đầu tư này sẽ hạn chế những vấn đề bất cập nói trên và làm cho các chính sách, quy định của Việt Nam trở nên rõ ràng hơn.

Bản dự thảo bao gồm các quy định về việc góp vốn của các nhà đầu tư nước ngoài với các doanh nghiệp Việt Nam, cho phép nhà đầu tư mua số cổ phần nhất định ở mọi ngành, lĩnh vực.

Nghị định quy định các thủ tục bắt buộc phải thực hiện đối với các doanh nghiệp trong nước khi muốn cấp lại giấy phép kinh doanh mới sau khi nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần, dẫn đến sự thay đổi về vốn. Trong trường hợp này, nhà đầu tư sẽ không phải xây dựng lại dự án đầu tư hay phải xin giấy phép kinh doanh, giúp giảm bớt những lo ngại.

Dự kiến cuối tháng này, nghị định sẽ được Chính phủ thông qua và ban hành.

Nguồn: TTXVN

Bảo vệ quyền lợi của doanh nghiệp trong hội nhập

Hà Nội, 04/07/2007: Chủ tịch Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) Vũ Tiến Lộc nhấn mạnh nhu cầu xác minh lý lịch các đối tác đầu tư, kinh doanh của cộng đồng doanh nghiệp Việt Nam đang được đặt ra cấp thiết, nhằm tránh những hành vi lừa đảo khi ký kết các hợp đồng hợp tác.

Phát biểu tại hội thảo về bảo vệ quyền lợi chính đáng của doanh nghiệp trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, ngày 3/7 tại Hà Nội, ông Lộc khẳng định trong quá trình hội nhập, các hình thức tội phạm kinh tế sẽ xuất hiện ở Việt Nam nhiều hơn, với tính chất ngày càng phức tạp như lừa đảo, rửa tiền, gian lận thương mại, tội phạm công nghệ cao, vi phạm sở hữu trí tuệ.

Trên thực tế, trong thời gian qua nhiều hành vi lừa đảo mang tính quốc tế đã xuất hiện tại Việt Nam và bị lực lượng cảnh sát điều tra tội phạm kinh tế (C15) Tổng cục Cảnh sát phát hiện và xử lý.

Theo thống kê của C15, từ năm 2001 đến nay đã có trên 163.000 vụ vi phạm và tội phạm kinh tế bị phát hiện, xử lý với số tiền làm trái lên tới hàng nghìn tỷ đồng.

Để hạn chế tình trạng này, các doanh nghiệp tham dự hội thảo kiến nghị lực lượng cảnh sát tăng cường ngăn chặn những hành vi lừa đảo, xâm phạm thương hiệu, nhãn hiệu hàng hoá và cạnh tranh không lành mạnh, đồng thời hỗ trợ doanh nghiệp trong việc lựa chọn các đối tác./.

Nguồn: TTXVN

7. CÁC HOẠT ĐỘNG XUẤT NHẬP KHẨU



Kim ngạch xuất khẩu nông, lâm sản đạt 4,4 tỷ USD

Hà Nội, 04/07/07: Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cho biết, 6 tháng đầu năm, tổng kim ngạch xuất khẩu các mặt hàng nông, lâm sản đạt 4,4 tỷ USD, tăng 27% so với cùng kỳ năm trước, trong đó xuất khẩu nông sản đạt 3,2 tỷ USD.

Mặt hàng cà phê đang dẫn đầu về kim ngạch xuất khẩu do giá cả và thị trường xuất khẩu có nhiều thuận lợi. Sáu tháng qua, lượng phê xuất khẩu đạt 832.000 tấn, đạt giá trị trên 1,2 tỷ USD, tăng 64% về lượng và hơn 2 lần về kim ngạch so với cùng kỳ năm ngoái.

Cùng với cà phê, hạt điều cũng nằm trong nhóm các mặt hàng có tốc độ tăng trưởng cao về kim ngạch và khối lượng xuất khẩu. So với cùng kỳ năm ngoái, lượng điều xuất khẩu tăng 15%, đạt 63.000 tấn và giá trị xuất khẩu tăng 18%, đạt 258 triệu USD.

Lượng chè xuất khẩu tăng 7%, song kim ngạch lại tăng không nhiều do giá xuất khẩu chè bình quân giảm 6% so với cùng kỳ năm trước. Từ đầu năm đến nay, ngành chè xuất khẩu khoảng 47.000 tấn, đạt kim ngạch 44 triệu USD.

Mặc dù lượng hạt tiêu xuất khẩu giảm tới 40%, song kim ngạch xuất khẩu vẫn đạt tới 137 triệu USD do giá tiêu xuất khẩu bình quân tăng hơn 2 lần so với cùng kỳ năm trước./.

Nguồn: TTXVN

80% nguyên liệu chế biến gỗ phải nhập khẩu

Hà Nội, 09/07/07: Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn cho biết, kim ngạch nhập khẩu gỗ nguyên liệu và các sản phẩm gỗ từ đầu năm đến nay lên tới 480 triệu USD, tăng 42% so với cùng kỳ năm trước.

Trong khi đó, tốc độ tăng trưởng xuất khẩu sản phẩm gỗ từ đầu năm đến nay chỉ đạt 23%, với trên 1,1 tỷ USD.

Hiệp hội chế biến gỗ Việt Nam cho biết, năm 2006, các doanh nghiệp kinh doanh, chế biến gỗ Việt Nam đã đạt kim ngạch xuất khẩu xấp xỉ 2 tỷ USD, nhưng chi phí nhập khẩu gỗ nguyên liệu, phụ kiện sử dụng cho ngành công nghiệp chế biến gỗ đã lên tới trên 1 tỷ USD. Có tới 80% nguồn nguyên liệu gỗ phục vụ cho chế biến phải nhập khẩu từ nước ngoài, nguồn gỗ trong nước chỉ đáp ứng được 20% nhu cầu.

Ngoài việc phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu gỗ nhập khẩu, hiện nay các đầu mối nhập khẩu nguyên liệu gỗ cũng rất phân tán. Do không tập trung nên số lượng các đơn hàng thường nhỏ lẻ, phụ thuộc vào thời gian giao hàng của đối tác, khiến doanh nghiệp càng phụ thuộc, bị động.

Để khắc phục tình trạng này, Hiệp hội chế biến gỗ đang phối hợp với các doanh nghiệp thành viên tập trung tổ chức 3 Trung tâm giao dịch gỗ tại miền Bắc, Trung, Nam. Tại đây, các doanh nghiệp chế biến xuất khẩu gỗ có thể xem xét, đặt mua nguyên liệu, thay vì tự tìm kiếm nguồn hàng.

Tuy nhiên, về lâu dài, Hiệp hội chế biến gỗ Việt Nam cho rằng việc tạo nguồn nguyên liệu trong nước mới được coi là chiến lược dài hạn để phát triển ngành gỗ. Cả nước hiện có trên 1,4 triệu ha rừng trồng sản xuất với trữ lượng 30,6 triệu m³ gỗ, nhưng phần lớn được quy hoạch cho ngành chế biến giấy, sợi, ván dăm và gỗ trụ mỏ. Do đó, giải pháp cơ bản để Việt Nam có thể chủ động được nguồn nguyên liệu trong 10-15 năm nữa chính là cơ chế khuyến khích doanh nghiệp chế biến trực tiếp đầu tư phát triển các vùng nguyên liệu./.

Nguồn: TTXVN

Thành lập Ủy ban Việt Nam-Indônêxia về hạt tiêu

Hà Nội, 21/07/07: Việt Nam và Indônêxia vừa ký biên bản thành lập Ủy ban hợp tác về xuất khẩu hạt tiêu, nhằm tăng hiệu quả sản xuất, xuất khẩu hồ tiêu ở mỗi nước sau khi cùng tham dự một hội nghị bàn về vấn đề này được tổ chức ở Giacácta, từ ngày 8 -12/7.

Theo thoả thuận, hai bên sẽ tổ chức hội nghị thường niên đều đặn để xác nhận số liệu thống kê về hồ tiêu, xem xét khả năng để soạn thảo một mẫu hợp đồng chuẩn về chất lượng hồ tiêu, khả năng triển khai các chính sách hợp tác tiếp thị.

Đây là một bước cụ thể triển khai chương trình hợp tác hai nước trong lĩnh vực hồ tiêu đã được ký từ hồi tháng 5 vừa qua. Chương trình này nhằm tăng cường sự phối hợp hai bên trong quy hoạch, sản xuất, dự báo giá xuất khẩu và xu hướng phát triển hồ tiêu trên thế giới cũng như ở mỗi nước.

Những hoạt động hợp tác giữa hai ngành hồ tiêu Việt Nam và Indônêxia đã được một số

quốc gia và vùng lãnh thổ có sản xuất và xuất khẩu hồ tiêu trên thế giới hoan nghênh và mong muốn được liên kết chung để nhằm bảo vệ quyền lợi của người sản xuất và người xuất khẩu hồ tiêu tại mỗi nước.

Hiện nay, Việt Nam đang là quốc gia sản xuất hồ tiêu lớn nhất thế giới, với sản lượng năm nay dự kiến khoảng 80.000 - 90.000 tấn. Sáu tháng đầu năm, Việt Nam đã xuất khẩu 49.000 tấn hồ tiêu, đạt 142 triệu USD, tăng gần 30% so với cùng kỳ năm ngoái.

Hiệp hội Hồ tiêu Việt Nam nhận định rằng, giá hồ tiêu trên thế giới thời gian tới sẽ tiếp tục tăng do nguồn cung thiếu hụt so với nhu cầu tiêu thụ khoảng gần 50.000 tấn./.

Nguồn: TTXVN

80% nguyên liệu chế biến gỗ phải nhập khẩu

Hà Nội, 09/07/07: Bộ NN&PTNT cho biết, kim ngạch nhập khẩu gỗ nguyên liệu và các sản phẩm gỗ từ đầu năm đến nay lên tới 480 triệu USD, tăng 42% so với cùng kỳ năm trước. Trong khi đó, tốc độ tăng trưởng xuất khẩu sản phẩm gỗ từ đầu năm đến nay chỉ đạt 23%, với trên 1,1 tỷ USD.

Hiệp hội chế biến gỗ Việt Nam cho biết, năm 2006, các doanh nghiệp kinh doanh, chế biến gỗ Việt Nam đã đạt kim ngạch xuất khẩu xấp xỉ 2 tỷ USD, nhưng chi phí nhập khẩu gỗ nguyên liệu, phụ kiện sử dụng cho ngành công nghiệp chế biến gỗ đã lên tới trên 1 tỷ USD. Có tới 80% nguồn nguyên liệu gỗ phục vụ cho chế biến phải nhập khẩu từ nước ngoài, nguồn gỗ trong nước chỉ đáp ứng được 20% nhu cầu.

Ngoài việc phụ thuộc vào nguồn nguyên liệu gỗ nhập khẩu, hiện nay các đầu mối nhập khẩu nguyên liệu gỗ cũng rất phân tán. Do không tập trung nên số lượng các đơn hàng thường nhỏ lẻ, phụ thuộc vào thời gian giao hàng của đối tác, khiến doanh nghiệp càng phụ thuộc, bị động.

Để khắc phục tình trạng này, Hiệp hội chế biến gỗ đang phối hợp với các doanh nghiệp thành viên tập trung tổ chức 3 Trung tâm giao dịch gỗ tại miền Bắc, Trung, Nam. Tại đây, các doanh nghiệp chế biến xuất khẩu gỗ có thể xem xét, đặt mua nguyên liệu, thay vì tự tìm kiếm nguồn hàng.

Tuy nhiên, về lâu dài, Hiệp hội chế biến gỗ Việt Nam cho rằng việc tạo nguồn nguyên liệu trong nước mới được coi là chiến lược dài hạn để phát triển ngành gỗ. Cả nước hiện có trên 1,4 triệu ha rừng trồng sản xuất với trữ lượng 30,6 triệu m³ gỗ, nhưng phần lớn được quy hoạch cho ngành chế biến giấy, sợi, ván dăm và gỗ trụ mỏ. Do đó, giải pháp cơ bản để Việt Nam có thể chủ động được nguồn nguyên liệu trong 10-15 năm nữa chính là cơ chế

khuyến khích doanh nghiệp chế biến trực tiếp đầu tư phát triển các vùng nguyên liệu./.

Nguồn: TTXVN

VN, Indônêxia xúc tiến lập ủy ban xuất khẩu hạt tiêu

Hà Nội, 11/07/07: Đại diện của hai hiệp hội hạt tiêu Việt Nam và Indônêxia ngày 10/7 đã gặp nhau tại Giacácta (Indônêxia) để giải quyết những vấn đề thực tế trong việc thành lập một ủy ban chung nhằm cải thiện hoạt động tiếp thị, cũng như chất lượng và nguồn cung cấp hạt tiêu cho thị trường quốc tế.

Phát biểu sau cuộc họp, Chủ tịch Hiệp hội các công ty xuất khẩu hạt tiêu Indônêxia (AELI), Hassan Widjaja, cho biết ủy ban chung (dự kiến sẽ được thành lập vào cuối năm nay) có nhiệm vụ tập hợp các số liệu thống kê về cung-cầu hạt tiêu toàn cầu, nhằm tránh việc cung thừa có thể dẫn tới việc hạt tiêu giảm giá.

Ủy ban chung sẽ thu thập số liệu thống kê và thông tin liên quan đến lĩnh vực hạt tiêu, như sản lượng, giá cả, tiêu chuẩn chất lượng và các hợp đồng thương mại; giám sát những thay đổi về pháp lý và quy định tại các nước nhập khẩu; tổ chức các hội nghị hàng năm để thảo luận các điều kiện thị trường và tiêu chuẩn hoá các hợp đồng xuất khẩu.

Trung Quốc và Braxin hiện cũng đang xem xét việc tham gia uỷ ban chung trên, sau khi các đại diện của hai nước này tham dự cuộc họp này với tư cách quan sát viên.

Dự kiến, cung hạt tiêu toàn cầu năm 2007 sẽ đạt 270.000 tấn, trong khi nhu cầu toàn cầu lên tới 376.500 tấn, do nhu cầu tại Nga, Trung Quốc và Ấn Độ tăng. Việt Nam - nước xuất khẩu hạt tiêu lớn nhất thế giới - dự kiến sẽ cung cấp khoảng một phần ba (90.000 tấn) sản lượng hạt tiêu toàn cầu năm 2007, tiếp theo là Braxin với 15% (40.000 tấn) và Indônêxia 13% (35.000 tấn). Việt Nam và Indônêxia chủ yếu xuất khẩu hạt tiêu sang các nước châu Âu và Mỹ.

Chủ tịch Hiệp hội hạt tiêu Việt Nam Đỗ Hà Nam, cho biết sự thiếu hụt trên sẽ dẫn tới việc giá hạt tiêu tăng. Dự đoán, giá xuất khẩu hạt tiêu có thể tăng từ 3.500 USD/tấn hiện nay lên 4.000 USD/tấn vào năm 2008, nếu thời tiết xấu và sâu bệnh tiếp tục hoành hành./.

Nguồn: TTXVN

Lâm Đồng xuất khẩu 27 triệu cành hoa các loại

Lâm Đồng, 10/07/07: Từ đầu năm đến nay các đơn vị sản xuất, kinh doanh hoa ở Đà Lạt đã xuất khẩu trực tiếp 27 triệu cành hoa các loại đi khắp thế giới.

Các loại hoa xuất khẩu nhiều là hoa đồng tiền, lay ơn, các loại cúc, hồng môn, cát tường.

Theo các đơn vị xuất khẩu hoa, giá hoa trên thị trường các nước như Nhật Bản, Xinhgapo và Pháp đang ở mức cao và giá hoa Việt Nam xuất khẩu đã đạt gấp 5 lần so với giá trong nước.

Ngoài những công ty lớn chuyên trồng hoa cao cấp xuất khẩu, một số lượng lớn hoa do hộ nông dân tự trồng cũng đạt tiêu chuẩn xuất khẩu và được xuất ra nước ngoài thông qua các đơn vị kinh doanh.

Nhiều doanh nghiệp đã liên kết với các đối tác nước ngoài để trồng hoa theo đơn đặt hàng nên lượng hoa xuất khẩu rất ổn định và ngày càng tăng.

Do đẩy mạnh xuất khẩu, doanh thu của những doanh nghiệp sản xuất kinh doanh và nông dân trồng hoa ở Đà Lạt đạt rất cao, bình quân từ 500 triệu đến 1 tỉ đồng/ha/năm.

Đà Lạt hiện có hơn 100 loài hoa các loại với khoảng 500 giống, phần lớn đều được trồng theo dạng hoa cắt cành và hoa chậu trong nhà kính, với sản lượng đạt khoảng 65 triệu đơn vị cành. Theo kế hoạch, đến năm 2010 Đà Lạt sẽ sản xuất 100 triệu đơn vị hoa và 50% số này sẽ được xuất khẩu sang các nước châu Á, châu Âu và Bắc Mỹ./.

Nguồn: TTXVN

Xuất khẩu rau quả sang Trung Quốc đang thuận lợi

Hà Nội, 12/07/07: Ngày 11/7, Trung tâm Thông tin thương mại (Bộ Thương mại) cho biết việc xuất khẩu các loại rau quả sang thị trường Trung Quốc qua cửa khẩu Móng Cái đang rất thuận lợi, đạt trung bình 30 tấn/tuần.

Các loại rau quả xuất sang Trung Quốc chủ yếu là măng, đu đủ xanh, dưa chuột, sắn củ tươi, khoai sọ, cà tím, bí xanh, bí đỏ. Riêng kim ngạch xuất khẩu rau xanh hiện đạt hơn 120.000 NDT/tuần (tương đương 16.000 USD).

Trong tuần đầu tháng 7, mặt hàng vải sấy khô xuất khẩu sang thị trường Trung Quốc khá thuận lợi, đạt 18 tấn/chuyến với giá xuất khoảng 13,5 NDT/kg (trên 28.000 đồng/kg).

Các loại trái cây ở miền Nam tiếp tục duy trì lượng xuất khẩu tương đối cao, nhất là sầu riêng, măng cụt và chôm chôm./.

Nguồn: TTXVN

8. ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI



Thêm 7,5 tỷ USD vốn FDI vào Việt Nam

Hà Nội, 26/07/07: Theo Cục Đầu tư Nước ngoài, trong 7 tháng qua, cả nước có 717

dự án đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) được cấp Giấy chứng nhận đầu tư với tổng vốn đầu tư 6,37 tỷ USD, tăng 54,8% về vốn so với cùng kỳ năm trước.

Trong tháng 7 đã có 36 lượt dự án tăng vốn với tổng vốn đầu tư đăng ký tăng thêm là 85 triệu USD, đưa tổng số lượt dự án tăng vốn trong 7 tháng lên 196 lượt dự án tăng vốn, với tổng số vốn tăng thêm đạt 1,1 tỷ USD.

Như vậy, tính chung cả vốn cấp mới và tăng thêm trong 7 tháng qua, cả nước đã thu hút thêm gần 7,5 tỷ USD vốn đầu tư, tăng 49,7% so với cùng kỳ năm trước.

Hàn Quốc đứng đầu trong số 39 quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư tại Việt Nam với 214 dự án có tổng vốn đăng ký trên 1,4 tỷ USD; Xinhgapo đứng thứ 2 với 44 dự án có tổng vốn đầu tư trên 1,3 tỷ USD, British Virgin Islands đứng thứ 3 với 29 dự án có tổng vốn đăng ký 527,3 triệu USD./.

Nguồn: TTXVN

Hợp tác xúc tiến đầu tư vào 3 tỉnh miền núi phía Bắc

Hà Nội, 09/07/07: Hội nghị xúc tiến đầu tư giữa 3 tỉnh miền núi phía Bắc là Lạng Sơn, Cao Bằng và Bắc Kạn đã được tổ chức ngày 9/7 ở Hà Nội, với sự tham dự của gần 300 đại diện các bộ, ngành, doanh nghiệp trong và ngoài nước.

Phát biểu tại hội nghị, Phó Thủ tướng Trương Vĩnh Trọng nhấn mạnh các tỉnh Lạng Sơn, Cao Bằng, Bắc Kạn là địa bàn chiến lược đặc biệt quan trọng về kinh tế-xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của cả nước. Đây cũng là những địa phương có nhiều tiềm năng và lợi thế để thu hút vốn đầu tư phát triển như khoáng sản, rừng, thủy điện, kinh tế cửa khẩu, du lịch.

Phó Thủ tướng Trương Vĩnh Trọng đã kêu gọi các doanh nghiệp trong và ngoài nước tăng cường đầu tư vào ba tỉnh này để các tỉnh phát triển nhanh hơn.

Đại diện Bộ Kế hoạch-Đầu tư khẳng định sẽ phối hợp chặt chẽ với các tỉnh trong việc nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch; xây dựng danh mục dự án kêu gọi đầu tư phù hợp; tăng cường công tác xúc tiến đầu tư và tạo điều kiện cho các dự án đầu tư hoạt động hiệu quả.

Tại hội nghị, chi nhánh Ngân hàng Đầu tư và Phát triển tại Lạng Sơn, Cao Bằng, Bắc Kạn đã ký thoả thuận nguyên tắc về việc cung ứng tín dụng, dịch vụ ngân hàng cho một số doanh nghiệp./.

Nguồn: TTXVN

Hưng Yên tổ chức hội thảo kêu gọi đầu tư tại Tôkyô

Hà Nội, 05/07/07: Gần 150 doanh nghiệp Nhật Bản và một số doanh nghiệp Việt Nam đã

tham dự hội thảo đầu tư vào Hưng Yên, tổ chức ngày 4/7, tại thủ đô Tôkiô (Nhật Bản).

Hội thảo này do Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản cùng tỉnh Hưng Yên phối hợp với Cơ quan xúc tiến thương mại Nhật Bản (JETRO) tổ chức.

Phát biểu tại hội thảo, ông Nguyễn Đình Phách, Chủ tịch Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên giới thiệu tình hình phát triển kinh tế - xã hội, môi trường đầu tư của Việt Nam nói chung và tỉnh Hưng Yên nói riêng, đồng thời kêu gọi các doanh nghiệp Nhật Bản tăng cường đầu tư vào tỉnh Hưng Yên.

Ông cho biết Hưng Yên sẽ dành mức ưu đãi cao nhất trong phạm vi cho phép đối với các nhà đầu tư nước ngoài, đặc biệt trong các dự án công nghệ cao, ứng dụng kỹ thuật tiên tiến và thân thiện với môi trường.

Đại diện một số doanh nghiệp Nhật Bản như Công ty thương mại tổng hợp Sumitomo, Công ty sản xuất giấy Sane, Phòng xúc tiến đầu tư thương mại Nhật - Việt đều đánh giá cao môi trường đầu tư của Việt Nam, đặc biệt là sự ổn định chính trị, nguồn nhân lực trẻ và cần cù.

Theo đánh giá của các nhà đầu tư Nhật Bản, so với các địa phương khác, Hưng Yên có lợi thế hơn về nguồn nhân lực dồi dào và vị trí địa lý gần thủ đô Hà Nội, cảng Hải Phòng, sân bay Nội Bài và cửa khẩu sang Trung Quốc.

Nhiều doanh nghiệp Nhật Bản cũng đã đưa ra những câu hỏi để tìm hiểu rõ hơn về môi trường đầu tư tại Hưng Yên như thủ tục pháp lý, quy chế đầu tư, cơ sở hạ tầng, dịch vụ xã hội.

Các doanh nghiệp Nhật Bản đã đầu tư và kinh doanh tại Hưng Yên cũng chia sẻ những kinh nghiệm trong quá trình đầu tư và khuyến khích nhiều doanh nghiệp Nhật Bản đầu tư vào tỉnh Hưng Yên./.

Nguồn: TTXVN

JICA hỗ trợ Việt Nam xúc tiến đầu tư nước ngoài

Hà Nội, 10/07/07: Dự án "Tăng cường xúc tiến đầu tư trực tiếp nước ngoài" đã được đại diện Cục Đầu tư Nước ngoài thuộc Bộ Kế hoạch-Đầu tư và Cơ quan hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA) ký chiều 9/7 ở Hà Nội.

Mục tiêu của dự án là giúp Cục Đầu tư Nước ngoài và các sở kế hoạch-đầu tư địa phương, các ban quản lý khu công nghiệp và khu chế xuất tại Hà Nội, Vĩnh Phúc, Hải Phòng, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh, Đồng Nai, Khu công nghệ cao Hòa Lạc, Khu công nghệ cao Thành phố Hồ Chí Minh, nâng cao năng lực quản lý và triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư nước ngoài.

Dự án được thực hiện trong 3 năm, gồm thiết lập hệ thống quản lý thông tin để các cơ quan liên quan có thể trao đổi, sử dụng; nâng cao kiến thức, kỹ năng cho các cán bộ phụ trách

về vấn đề đầu tư trực tiếp nước ngoài tại các cơ quan này./.

Nguồn: TTXVN

Công ty Lào-Việt đầu tư trồng ngô xuất khẩu sang VN

Hà Nội, 18/07/07: Công ty thương mại Lào-Việt có kế hoạch đầu tư 4 triệu USD để mở rộng địa bàn, tăng diện tích trồng ngô ở tỉnh Houaphan thuộc vùng Bắc Lào, nhằm tăng lượng xuất khẩu ngô của nước này sang Việt Nam.

Hiện nay, 95% ngô của Công ty dành xuất khẩu sang Việt Nam, nhưng vẫn chưa đáp ứng đủ nhu cầu. Trong thời gian tới, công ty dự kiến ưu tiên đầu tư cho việc khuyến khích trồng, nâng cao chất lượng ngô, phát triển ngân hàng ngô giống trong nông dân và xây dựng nhà máy chế biến ngô.

Theo kế hoạch, ngoài huyện Sopbao, nơi cung cấp ngô chính cho Công ty để xuất khẩu sang Việt Nam, Công ty sẽ phát triển trồng ngô tại 6 huyện khác trong tỉnh.

Cây ngô đang mang lại nhiều lợi ích cho người dân các địa phương tham gia trồng ngô ở Lào, góp phần xoá nghèo cho người dân vùng khó khăn trong tỉnh Hủaphăn./.

Nguồn: TTXVN

Geen Elite trồng rừng nguyên liệu giấy ở Nghệ An

Hà Nội, 30/06/07: UBND tỉnh Nghệ An vừa cấp giấy chứng nhận đầu tư cho Công ty TNHH Innov Geen Nghệ An để triển khai dự án trồng rừng nguyên liệu giấy, có tổng vốn đầu tư 60 triệu USD.

Theo dự án, Công ty Innov Geen Nghệ An thuộc Tập đoàn Geen Elite sẽ trồng 70.000ha rừng nguyên liệu giấy trên địa bàn 4 huyện miền núi là Quỳnh Châu, Quế Phong, Kỳ Sơn và Tương Dương./.

Nguồn: TTXVN

Vinacafe sẽ trồng 3.000 ha cà phê tại Lào

Hà Nội, 18/07/07: Công ty Cổ phần cà phê Việt-Lào thuộc Tổng Công ty cà phê Việt Nam (Vinacafe) vừa khởi động dự án trồng 3.000 ha cà phê tại tỉnh Chămpasak (Lào).

Lãnh đạo tỉnh Chămpasak khẳng định, chương trình trồng cà phê này phù hợp với chương trình hợp tác kinh tế của Chính phủ hai nước Việt Nam-Lào nói chung và của tỉnh Chămpasak nói riêng trong giai đoạn 2006-2010.

Lãnh đạo tỉnh Chămpasak đồng ý về nguyên tắc cho phép Vinacafe khảo sát lập dự án để thuê đất trồng 1.000 ha cà phê, sau đó

tiếp tục xác định quỹ đất để mở rộng quy mô dự án lên từ 3.000 ha đến 5.000 ha.

Dự kiến, khi đi vào triển khai, án này sẽ khai thác có hiệu quả hàng nghìn hecta đất chưa được sử dụng tại tỉnh Chămpasăk và tạo việc làm cho hàng nghìn lao động tại địa phương.

Trong giai đoạn thử nghiệm, Công ty đã trồng được trên 100 ha cà phê tại tỉnh Chămpasăk./.

Nguồn: TTXVN

VN, Hàn Quốc lập nhóm công tác hỗ trợ hợp tác đầu tư

Hà Nội, 03/07/07: Ngày 3/7, tại Hà Nội, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Võ Hồng Phúc và Bộ trưởng Bộ Công, Thương và Năng lượng Hàn Quốc Kim Young Ju đã ký Biên bản ghi nhớ về việc thành lập "Nhóm công tác hỗ trợ hợp tác kinh tế và đầu tư" giữa Việt Nam và Hàn Quốc.

Theo biên bản ghi nhớ, Nhóm công tác bao gồm đại diện của Chính phủ hai nước và những đơn vị có liên quan như Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, Phòng Thương mại và Công nghiệp Hàn Quốc, cộng đồng doanh nghiệp hai bên nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp Hàn Quốc đẩy mạnh đầu tư tư vào Việt Nam và ngược lại.

Cụ thể, nhóm sẽ thường xuyên thảo luận về những khó khăn hiện tại mà những nhà đầu tư đang gặp phải; cung cấp thông tin cho Chính phủ hai nước về các xu hướng đầu tư và cơ hội đầu tư; trao đổi các thông tin liên quan đến luật, quy chế cũng như các nghiên cứu về sự hợp tác trong lĩnh vực kinh tế và đầu tư giữa Việt Nam và Hàn Quốc.

Nhóm công tác này sẽ tập trung vào những lĩnh vực chính như thương mại và đầu tư; nông nghiệp và dịch vụ; xây dựng và hạ tầng; công nghệ thông tin và công nghiệp quốc phòng; công nghiệp và năng lượng. Cuộc họp nhóm sẽ được tổ chức thường niên tại Việt Nam hoặc Hàn Quốc. Kết quả của các cuộc họp này được đánh giá và trình Chính phủ hai nước./.

Nguồn: TTXVN

9. CÁC HỘI NGHỊ/HỘI THẢO



Ngành cao su Việt Nam-Malaixia tăng cường hợp tác

TPHCM, 10/07/07: Ngày 10/7, phát biểu tại hội thảo ở Thành phố Hồ Chí Minh, ông Michael Dosim Lunjew, Tổng thư ký Bộ Đồn điền và Hàng hóa Malaixia mong muốn ngành cao su hai nước tăng cường hợp tác, cùng nhau chia sẻ, trao đổi kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và chế biến cao su.

Tại Hội thảo về hợp tác kinh doanh với doanh nghiệp cao su Malaixia do Ủy ban Cao su Malaixia phối hợp cùng Hiệp hội Cao su Việt Nam tổ chức, ông Michael Dosim Lunjew cho rằng, trong những năm gần đây Việt Nam đã phát triển nhanh diện tích trồng cao su và đóng góp lớn việc tăng trưởng sản lượng cao su trên thế giới. Nếu Việt Nam thành công việc mở rộng diện tích trồng 1 triệu ha cao su, sẽ đưa sản lượng cao su lên 1,5 triệu tấn vào năm 2020.

Tiến sĩ Suarni Bin Sumormo, Ủy ban Cao su Malaixia cho biết, Malaixia là nước có sản lượng cao su thiên nhiên đứng thứ ba trên thế giới sau Thái Lan và Ấn Độ. Năm 2006, sản lượng cao su thiên nhiên của Malaixia đạt gần 1,26 triệu tấn.

Các doanh nghiệp tham dự hội thảo còn trao đổi về cơ hội hợp tác, khả năng phối hợp kinh doanh trong ngành cao su của Malaixia và cao su Việt Nam trong thời gian tới./.

Nguồn: TTXVN

Hội thảo thúc đẩy đầu tư vào VN tại Nhật Bản

Hà Nội, 25/07/07: Ngày 24/7, hơn 150 doanh nghiệp Nhật Bản quan tâm tới thị trường Việt Nam đã tham dự Hội thảo thúc đẩy đầu tư vào Việt Nam, được tổ chức tại Phòng Thương mại thành phố Tôkiô (Nhật Bản).

Tại hội thảo, ông Aikawa Seiji, đại diện Viện nghiên cứu kinh doanh châu Á Aicaoa, nêu bật những lợi thế của Việt Nam so với các nước khác trong khu vực như Trung Quốc và Thái Lan trên cơ sở so sánh môi trường đầu tư và chi phí đầu tư giữa các nước.

Ông cũng nhấn mạnh sự phát triển của những ngành nghề trọng điểm của Việt Nam, những thủ tục cần thiết khi đăng ký mở công ty tại Việt Nam, những điều kiện thuận lợi của môi trường đầu tư sau khi Việt Nam gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và những điều kiện ưu đãi Việt Nam dành cho doanh nghiệp nước ngoài.

Trong khi đó, ông Sugiyama Hiromi thuộc Nhóm nghiên cứu về Việt Nam đánh giá cao những ưu điểm của lực lượng lao động trẻ Việt Nam như chăm chỉ, cần cù và khéo tay.

Nhằm giúp các doanh nghiệp Nhật Bản hiểu hơn về môi trường đầu tư của Hà Nội, bà Nguyễn Thị Thúy Vân, đại diện Văn phòng Hà Nội tại Nhật Bản, cho biết Hà Nội là nơi tập trung nhiều tổ chức tài chính quốc tế, rất thuận lợi cho hoạt động giao dịch. Đặc biệt, những ưu đãi về thuế, chi phí đầu tư, sự phát triển của các khu công nghiệp trọng điểm tại Hà Nội là những vấn đề thu hút sự quan tâm của các doanh nghiệp Nhật Bản./.

Nguồn: TTXVN

Hội thảo các khoản đóng góp của nông dân-thực trạng và giải pháp

Vĩnh Phúc, 8/6/07: Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc rà soát ngay các khoản phí mà người dân phải nộp, Bộ Nông nghiệp và PTNT đã tổ chức Hội thảo về các khoản đóng góp của nông dân - Thực trạng và giải pháp. Hội thảo do Thứ trưởng Bộ NN và PTNT Hồ Xuân Hùng chủ trì. Tham dự Hội thảo có đại diện các tổ chức quốc tế, các cơ quan liên quan TW và địa phương.

Hội thảo nhằm tham vấn với các bên liên quan về các vấn đề nêu trong Dự thảo Báo cáo về đề xuất một số chính sách nhằm giảm các khoản đóng góp của nông dân, do Cục Hợp tác xã và PTNT thuộc Bộ NN và PTNT chủ trì soạn thảo. Báo cáo này được tổng hợp trên cơ sở báo cáo của các Bộ, ngành, địa phương và kết quả nghiên cứu khảo sát thực tế của Bộ NN và PTNT.

Dự thảo Báo cáo đã nêu lên một số giải pháp và chính sách nhằm giảm bớt các khoản đóng góp của nông dân trong thời gian tới.

Tham luận tại Hội thảo, Bộ tài chính có nêu lên thực trạng ngân sách xã, mục tiêu và một số giải pháp tăng cường ngân sách xã để PTKTXH trên địa bàn. Ngoài ra còn có báo cáo tham luận của Bộ Giao thông Vận tải, Trung ương Hội NDVN, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, và của một số các địa phương như Hà Tĩnh, Nghệ An, Hải Dương, và Tuyên Quang.

Để biết thêm thông tin chi tiết, xin liên hệ Cục HTX và PTNT -Bộ NN và PTNT.

Nguồn: Cục HTX&PTNT-Bộ NN và PTNT

Doanh nghiệp xây dựng chiến lược hội nhập WTO

TPHCM, 13/07/07: Hơn 100 đại biểu đại diện các bộ, ngành chức năng và doanh nghiệp đến từ các tỉnh, thành phố phía Nam đã tham dự hội nghị "Hội nhập WTO: chương trình hành động của Chính phủ và chiến lược của doanh nghiệp", diễn ra ngày 13/7 ở Thành phố Hồ Chí Minh.

Các đại biểu đã được nghe giới thiệu về nội dung cơ bản Chương trình hành động của Chính phủ về một số chủ trương, chính sách lớn để nền kinh tế phát triển nhanh và bền vững khi Việt Nam đã là thành viên của Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO).

Đại diện Bộ Tài chính đã nêu ra những vấn đề cần lưu ý đối với các doanh nghiệp khi thực hiện cam kết về thuế và tài chính của Việt Nam trong WTO.

Đại diện các hiệp hội và doanh nghiệp tập trung thảo luận về vấn đề nâng cao năng lực cạnh tranh của các doanh nghiệp trong nước, xây dựng thương hiệu của hàng hóa Việt Nam trong quá trình hội nhập./.

Nguồn: TTXVN

Nâng cao năng lực cho cán bộ làm công tác quản lý chất lượng sản phẩm tại địa phương

Hà Nội, tháng 7/07: Cục Chế biến nông lâm sản và nghề muối (Bộ NN và PTNT) đã phối hợp với Trường Cán bộ quản lý NN và PTNT I tổ chức 01 lớp tập huấn nâng cao năng lực và trình độ của cán bộ địa phương làm công tác quản lý chất lượng và vệ sinh an toàn thực phẩm trong bảo quản, chế biến hàng nông lâm sản.

Lớp tập huấn này nhằm bồi dưỡng các kiến thức về quản lý chất lượng sản phẩm và thực hiện công tác vệ sinh an toàn thực phẩm – một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu và cũng là một trong những hướng ưu tiên mà Bộ NN&PTNT đang hướng tới trong năm 2008 và các năm sau đó, nhằm nâng cao giá trị cũng như sức cạnh tranh của các mặt hàng này, cho không chỉ các cán bộ làm công tác này tại các Sở NN và PTNT mà còn mở rộng đến cán bộ quản lý chất lượng sản phẩm của các cơ sở, công ty chế biến nông sản.

Đây là một trong những hoạt động thiết thực nhằm thiết lập hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm từ Bộ đến địa phương, từ đó tạo điều kiện để quản lý ngày càng tốt hơn chất lượng các mặt hàng nông, lâm sản chế biến, tăng thu nhập cho người nông dân cũng như bảo đảm an toàn cho người tiêu dùng và mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm.

Nguồn: Cục Chế biến NLS và nghề muối

10. CÁC BÁO CÁO VÀ ẨM PHẨM MỚI ĐƯỢC TẢI TRÊN TRANG WEB ISG

Các báo cáo chuyên đề sưu tập và đăng tải lên trang web ISG tháng 8-2007



1. Ưu tiên nghiên cứu công nghệ sinh học nông nghiệp biến đổi và không biến đổi gen ở Việt Nam.
2. Kế hoạch tổng thể phát triển công nghệ sinh học Việt Nam đến 2020.
3. Tổng quan về Khung pháp lý quản lý an toàn sinh học ở Việt Nam.
4. Tóm lược các chính sách về phát triển vùng nguyên liệu trong lĩnh vực trồng trọt và hướng đề xuất trong thời gian tới.
5. Báo cáo tình hình thực hiện Chương trình hành động hội nhập kinh tế quốc tế ngành nông nghiệp và PTNT.
6. Biến đổi khí hậu tác động đến ngành nông lâm nghiệp.
- 7- Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu đầu tư nước ngoài.
- 8-Sa mạc hoá - Thuận lợi và thách thức đối với chúng ta.

9. Gia nhập WTO? Liệu Việt Nam có giành được những điều kiện có lợi cho phát triển?

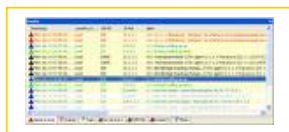
Tài các tài liệu:

<http://www.isgmard.org.vn/Information%20Service/Report/Report.asp>

Danh sách các ấn phẩm mới được đăng tải trên trang web ISG

1. [Bản tin hợp tác quốc tế tháng 7-2007](#)
2. [Bản tin của Hoat động của Đối tác cấp nước sạch và VSNT](#)

11. CÁC SỰ KIỆN SẴP DIỄN RA



[International Conference on Sustainable Forest Management and Poverty Alleviation:](#)

[Roles of Traditional Forest-related Knowledge](#)

17-20 December 2007, Kunming, China

Xem chi tiết:

<http://www.isgmard.org.vn/Jobs/Jobs.asp>

12. DANH MỤC CÁC VĂN BẢN QPPL BAN HÀNH TRONG THÁNG 7/2007 CÓ LIÊN QUAN ĐẾN NGÀNH NN VÀ PTNT

STT	Cơ quan ban hành, tên và trích yếu văn bản	Tóm tắt nội dung chính
Chính phủ		
1.	Nghị định 113/2007/NĐ-CP ngày 28/06/2007 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều	Theo Nghị định này, Chính phủ quy định: công trình, nhà ở hiện có trong khu vực đang bị sạt lở phải di dời ngay để bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản của nhân dân. Công trình, nhà ở không phù hợp với quy hoạch do cơ quan có thẩm quyền phê duyệt thì phải tổ chức di dời trong thời gian tối đa 5 năm, kể từ ngày Luật Đê điều có hiệu lực thi hành...
2.	Nghị định 117/2007/NĐ-CP ngày 11/07/2007 của Chính phủ về sản xuất, cung cấp và tiêu thụ nước sạch.	Theo Nghị định này, hoạt động cấp nước là loại hình hoạt động SX kinh doanh chịu sự kiểm soát của Nhà nước nhằm bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của các đơn vị cấp nước và khách hàng sử dụng nước, trong đó có xét đến việc hỗ trợ cấp nước cho người nghèo, các khu vực đặc biệt khó khăn. Chỉ những tổ chức có thẩm quyền hoặc được ủy quyền theo quy định của cơ quan QLNN về đo lường mới được phép kiểm định thiết bị đo đếm nước. Khi có nghi ngờ thiết bị đo đếm nước không chính xác, khách hàng sử dụng nước có quyền yêu cầu đơn vị cấp nước kiểm tra...
Thủ tướng		
3.	Quyết định 100/2007/QĐ-TTg ngày 06/07/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 661/QĐ-TTg ngày 29/7/1998 của Thủ tướng Chính phủ về mục tiêu, nhiệm vụ, chính sách và tổ chức thực hiện Dự án trồng mới 5 triệu ha rừng	Theo Quyết định này, trước mắt trong năm 2007, UBND các tỉnh, thành phố phải hoàn thành việc rà soát, quy hoạch lại 3 loại rừng (đặc dụng, phòng hộ, sản xuất) và đóng xong cọc mốc ranh giới... Cụ thể, 5% vốn ngân sách đầu tư cho công tác quản lý, bảo vệ rừng (phụ cấp trách nhiệm cho cán bộ lâm nghiệp cấp xã, tổ chức lực lượng bảo vệ rừng, phòng chữa cháy rừng...). Hỗ trợ 100.000đồng/ha/năm cho việc khoán bảo vệ rừng đặc dụng, rừng phòng hộ ở những nơi có nguy cơ bị đe dọa cao mà chưa có khả năng thu lợi từ rừng... Bên cạnh đó, sẽ cấp lương thực cho đồng bào dân tộc thiểu số tại chỗ ở miền núi trồng rừng thay thế nương rẫy. Trong thời gian người dân làm rừng chưa có điều kiện chuyển đổi phương thức canh tác, Nhà nước trợ cấp bình quân 10 kg gạo/khẩu/tháng, đồng thời tiến hành cấp kinh phí theo quy định tùy theo trồng rừng phòng hộ hay rừng sản xuất. Chính phủ cũng khuyến khích việc trồng các loại cây đa mục đích và lâm sản ngoài gỗ trong các khu rừng phòng hộ. Người dân được hưởng toàn bộ lâm sản dưới tán rừng và những sản phẩm là gỗ...
4.	Quyết định 112/2007/QĐ-TTg ngày 20/07/2007 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách hỗ trợ các dịch vụ, cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân, trợ giúp pháp lý để nâng cao nhận thức pháp luật thuộc Chương trình 135 giai đoạn II	Theo Quyết định này, mức hỗ trợ học sinh là con hộ nghèo đi học tại các lớp mẫu giáo thôn, bản với mức hỗ trợ cho một học sinh là 70.000 đồng/tháng x 9 tháng/năm; hỗ trợ học sinh bán trú là con các hộ nghèo đang theo học tại các trường phổ thông về tiền ăn, dụng cụ sinh hoạt và học tập với mức hỗ trợ cho một học sinh là 140.000 đồng/tháng x 9 tháng/năm. Hỗ trợ hộ nghèo cải thiện vệ sinh môi trường. Cụ thể,

		hỗ trợ một lần cho các hộ nghèo về vật liệu để nâng cấp, sửa chữa, cải tạo, làm mới hoặc di chuyển chuồng trại chăn nuôi và nhà vệ sinh, mức hỗ trợ bằng 1 triệu đồng/hộ nghèo.
Bộ Nông nghiệp và PTNT		
5.	Quyết định số 63/2007/QĐ-BNN ngày 02 tháng 7 năm 2007 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về quản lý thuốc bảo vệ thực vật ban hành kèm theo Quyết định số 89/2006/QĐ-BNN ngày 02/10/2006 của Bộ trưởng Bộ NN&PTNT.	Quyết định này sửa đổi bổ sung 9 điểm và bãi bỏ 2 điểm của Quy định về Quản lý thuốc bảo vệ thực vật ban hành kèm theo Quyết định số 89/2006/QĐ-BNN ngày 02/10/2006 của Bộ trưởng Bộ NN và PTNT liên quan đến các quy định về: các loại thuốc không được đăng ký sử dụng, hình thức đăng ký, cơ quan đăng ký, điều kiện xuất nhập khẩu, thủ tục cấp giấy phép nhập khẩu...thuốc BVTT.
6.	Quyết định số 64/2007/QĐ-BNN ngày 03 tháng 7 năm 2007 quy định chức năng nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Viện Quy hoạch và Thiết kế nông nghiệp	Theo Quyết định này, viện Quy hoạch và Thiết kế NN là đơn vị sự nghiệp kinh tế hoạt động theo chế độ sự nghiệp công lập, trực thuộc Bộ NN và PTNT, có nhiệm vụ điều tra cơ bản, phân vùng quy hoạch và thiết kế NN trong phạm vi cả nước; Nghiên cứu khoa học, biên soạn quy trình và tiêu chuẩn kinh tế kỹ thuật trong công tác phân vùng, quy hoạch và thiết kế nông nghiệp.
7.	Quyết định số 65/2007/QĐ-BNN ngày 03 tháng 7 năm 2007 ban hành danh mục bổ sung thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu thức ăn chăn nuôi được nhập khẩu vào Việt Nam	Theo quyết định này danh mục bổ sung thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu thức ăn chăn nuôi bao gồm: 1. Danh mục nguyên liệu thức ăn chăn nuôi được nhập khẩu vào Việt Nam theo yêu cầu chất lượng 2. Danh mục thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu thức ăn chăn nuôi được nhập khẩu vào Việt Nam 3. Danh mục thức ăn chăn nuôi, nguyên liệu thức ăn chăn nuôi nhập khẩu vào Việt Nam được điều chỉnh mã số HS
8.	Quyết định số 66/2007/QĐ-BNN ngày 09 tháng 7 năm 2007 quy định về chế độ trang bị đối với công chức, viên chức sử dụng chó nghiệp vụ; chế độ nuôi dưỡng và trang bị đối với chó nghiệp vụ của cơ quan Kiểm lâm làm công tác bảo vệ rừng	Quyết định này Qui định về chế độ trang bị đối với công chức, viên chức sử dụng chó nghiệp vụ; chế độ nuôi dưỡng và trang bị đối với chó nghiệp vụ của cơ quan Kiểm lâm làm công tác bảo vệ rừng.
9.	Quyết định số 67/2007/QĐ-BNN ngày 10 tháng 7 năm 2007 về việc ban hành "Danh mục bổ sung phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam"	Theo quyết định này danh mục phân bón được phép sản xuất, kinh doanh và sử dụng ở Việt Nam gồm 125 loại chia thành: phân khoáng đơn, phân đa yếu tố, phân trung vi lượng, phân hữu cơ, phân hữu cơ khoáng, phân hữu cơ sinh học, phân hữu cơ vi sinh, phân vi sinh vật, phân bón lá, nguyên liệu để sản xuất phân bón và chất cải tạo đất.
10.	Chỉ thị số 68/2007/CT-BNN ngày 11 tháng 7 năm 2007 về tăng cường quản lý khai thác và tiêu thụ gỗ sưa	Thời gian gần đây, tại một số tỉnh như Gia Lai, Kon Tum, Quảng Ngãi, Quảng Nam, Quảng Bình, tình hình khai thác, vận chuyển trái phép gỗ sưa (còn gọi là Trắc thối, Huỳnh đàn, Huê mộc vàng) từ rừng tự nhiên diễn rất phức tạp. Bên cạnh đó, người dân tự gây trồng loài gỗ quý, hiếm này và khi biết có giá trị cao đã xin khai thác khi chưa đủ tuổi khai thác. Trước tình hình đó, Bộ trưởng Bộ NN và PTNT yêu cầu lãnh đạo sở NN và PTNT các tỉnh thành tổ chức thực hiện tốt việc quản lý, bảo vệ những khu rừng có loài cây

		gỗ sưa; chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm phối hợp với Công an tỉnh tập trung điều tra làm rõ những đối tượng chuyên khai thác, mua, bán, vận chuyển trái phép gỗ sưa.
11.	Chỉ thị số 69/2007/CT-BNN, ngày 26 tháng 7 năm 2007 Về việc tiếp tục tăng cường công tác quản lý đê điều và chuẩn bị sẵn sàng hộ đê trong mùa mưa, lũ, bão năm 2007	Hiện nay đang là thời kỳ cao điểm của mùa mưa, lũ, bão, diễn biến thời tiết ngày càng phức tạp. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều đoạn đê sông, biển xung yếu chưa được gia cố. Trước tình hình đó, Bộ trưởng Bộ NN và PTNT - Trưởng ban Ban Chỉ đạo Phòng, chống lụt, bão Trung ương yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Trưởng ban Chỉ huy phòng, chống lụt, bão và tìm kiếm cứu nạn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương có đê tập trung thực hiện một số nhiệm vụ để chuẩn bị sẵn sàng tối đa có thể để hạn chế đến mức thấp nhất thiệt hại do bão, áp thấp nhiệt đới và mưa, lũ gây ra.

Nguồn: ISG

Liên hệ:

Ngô Gia Trung

Cán bộ Thông tin và Truyền thông

Văn phòng ISG

Tel: 04-7336757- 0912-074-587

Email: isginfo@fpt.vn